

**KẾ HOẠCH
PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TẠI XÃ ĐỨC PHÚ
GIAI ĐOẠN 2021 – 2025**

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện Mộ Đức tại Công văn số 22/PCTTTKCN ngày 21/3/2023 của BCH – PCTT&TKCN huyện Mộ Đức về kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng phương án Ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023; trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và tình hình công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã Đức Phú, UBND xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể như sau:

**PHẦN I:
ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều ngày
- Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;
- Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;
- Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;
- Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định chi tiết một số nội dung về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Kế hoạch 96/KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 288-KH/TU ngày 22/6/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực của cơ quan, các ngành, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Xác định vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác PCTT.

3. Có kế hoạch nâng cao năng lực PCTT cho đội ngũ làm công tác PCTT tại xã và cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

4. Xác định rõ các giải pháp về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra

5. Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là công trình giao thông, thủy lợi, khu dân cư, tại khu vực ven suối, đồi núi, hệ thống tiêu thoát nước, chủ động phương án, giải pháp sơ tán, di dời, ổn định dân cư vùng có rủi ro thiên tai cao,... đảm bảo hạn chế tác động tiêu cực do thiên tai.

6. Cung cấp thông tin để thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch ngành, kế hoạch phát triển KT-XH địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

III. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

- Đức Phú là xã miền núi nằm về phía tây, cách trung tâm huyện khoảng 7 km. Có địa hình chạy dọc sườn núi lớn, bao quanh là núi lớn, độ dốc cao, tổng diện tích tự nhiên toàn xã là 4.256,95 ha và có 4 hồ chứa nước là nơi điều tiết lũ, trữ nước cho sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt cho dân sinh nhưng những hồ nước này cũng là nguy cơ xảy ra thảm họa thiên tai khi có lũ, lụt lớn.

- Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa Duyên hải Nam Trung bộ, ảnh hưởng chung khí hậu của tỉnh Quảng Ngãi; có nền nhiệt độ cao, mưa tương đối nhiều, bức xạ lớn:

- Có nhiệt độ cao từ tháng 3 đến tháng 8 (cao nhất là các tháng 6,7,8). Các tháng có nhiệt độ thấp nhất từ tháng 11 đến tháng 12 và tháng 01 năm sau. Nhiệt độ bình quân hàng năm 25,8⁰C. Tháng lạnh nhất trong năm trung bình 21,5⁰C (đặc biệt nhiệt độ trung bình tới thấp thường dưới 20⁰C), tháng nóng nhất có thể lên đến 40 - 41⁰C.

- Những năm gần đây và dự báo trong thời gian đến, tình hình thiên tai (Elnino, bão, lũ) diễn biến cực đoan, bất thường với cường độ cao, cấp độ ngày càng mạnh và không theo quy luật; thiên tai xuất hiện ngày càng nhiều từ đầu năm đến cuối năm, với tất cả các hình thái, (Bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, mưa lớn, giông sét, lốc xoáy, nắng hạn, không khí lạnh, rét đậm rét hại...). Để chủ động ứng phó với các loại hình thiên tai trên địa bàn xã. Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã chủ động rà soát, bổ sung phương án ứng phó với từng loại hình thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

IV. TÌNH HÌNH DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG

1. Dân cư:

- Tổng số dân: 8.508

- Thành phần dân tộc: Kinh 8.464 người; trong đó, dân tộc thiểu số : 44 người.

- Số người trong độ tuổi lao động: 5.320 người;

2. Tình hình dân sinh:

- Tổng số hộ : 2072 hộ;

- Tổng số hộ nghèo: 119 hộ;

- Tổng số hộ cận nghèo: 147 hộ.

3. Nhà ở:

- Nhà kiên cố: 1110 cái;

- Nhà bán kiên cố: 571 cái;

- Nhà thiếu kiên cố: 191 cái;

- Nhà đơn sơ: 0 cái.

4. Công trình PCTT:

a) Hồ chứa: Trần xả lũ sau hồ chứa nước Mạch Điều(Thôn Phước Thuận), công lấy nước từ Hồ hóc sầm và Hồ mạch điều bị rò rỉ có nguy cơ sạt lở trong mùa mưa bão.

b) Các đập dâng nước: Qua kiểm tra 05 đập thì công trình đảm bảo.

- Sạc lở đất núi: Điểm sạt lở tại thôn Phước Đức (Hồ cau) và đầu nguồn của các hồ chứa nước.

PHẦN II: NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. ĐÁNH GIÁ VỀ THIÊN TAI ẢNH HƯỞNG TRỰC TIẾP ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG

1. Tình hình thiên tai

a) Tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2019:

- Tổng diện tích hư hại 76,3 ha (trong đó cây lúa bị ngập, thối giống: 53,1 ha; sa bồi thủy phá: 23,2 ha; cây ớt thiệt hại 03 ha).

- Thiệt hại về các công trình thủy lợi: 25m, khối lượng 200m³.

- Lở 02 đập cây da Phước Lộc và đập Bầu Hùng.

- Túc mái 02 nhà dân

b) Tình hình thiên tai năm 2020:

Tình hình thiên tai trên địa bàn xã Đức Phú có thể xảy ra hạn hán và giông lốc vụ Hè thu đến mùa mưa bão có khả năng xảy ra lũ lụt gây sạt lở núi và gây ngập lụt, qua cơn bão số 9 năm 2020.

- **Người bị thương: 02 người**

- **Thiệt hại về Nhà ở:** Nhà ở bị sụp hoàn toàn 07 nhà, thiệt hại 50% - 70% 05 nhà, thiệt hại 30% - 50% 479 nhà, ước thiệt hại 7.573 triệu đồng.

- **Thiệt hại về Giáo dục:** 990 triệu đồng

- **Thiệt hại về Văn Hóa:** Nhà tránh lũ cộng đồng thôn Phước Lộc và 04 nhà văn hóa thôn bị túc mái, thiệt hại 95 triệu đồng.

- **Thiệt hại về Nông, Lâm nghiệp:** 1.395 triệu đồng

- **Thiệt hại về chăn nuôi:** 951,5 triệu đồng

- **Thiệt hại về thủy lợi:** Sạc, lở kè Cây Da 1.300m, 1.950 m³ đất tổng thiệt hại: 61 triệu đồng

- **Thiệt hại về giao thông:** Thiệt hại 1.346 triệu đồng
 - **Thiệt hại về Thông tin liên lạc:** Hư hỏng 23 cụm loa truyền thanh ước tính thiệt hại 195,5 triệu đồng.
 - **Thiệt hại về nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường:** bị ngập 70 giếng nước đào; sạt lở, vùi lấp đường vào 03 hố xử lý rác thải.
 - **Thiệt hại khác:** 4.607 triệu đồng
- Tổng giá trị thiệt hại ước: 15.723 triệu đồng.**

2. Xác định loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương

a) Bão và áp thấp nhiệt đới

- Tần suất xuất hiện trung bình: 0,28 cơn/năm.
- Thời gian xuất hiện phổ biến: Từ tháng 5 đến tháng 12.
- Cường độ bão xuất hiện nhiều (*khi đổ bộ*): Từ cấp 9 đến cấp 12.

b) Lũ, ngập lụt

- Tần suất xuất hiện trung bình: Từ 5 - 7 đợt lũ/năm.
- Thời gian xuất hiện:
 - + Lũ tiêu mẫn: Thường xuất hiện vào tháng 5 hoặc tháng 6.
 - + Lũ sớm: Thường xuất hiện vào cuối tháng 8 đầu tháng 9.
 - + Lũ chính vụ: Thường xuất hiện vào tháng 10 đầu tháng 11.
 - + Lũ muộn: Thường xuất hiện vào cuối tháng 12, đầu tháng 1 năm sau.
- Đỉnh lũ xuất hiện nhiều: Từ mức BĐ3 đến BĐ3+1m.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG, NĂNG LỰC PCTT (có báo cáo đánh giá hàng năm)

III. PHƯƠNG ÁN PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

1. Phòng ngừa

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.
- Tăng cường hệ thống thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai.
- Quy hoạch vùng dân cư và tổ chức sản xuất thích ứng với thiên tai; rà soát, xác định khu vực nguy hiểm, có kế hoạch di dời dân cư ra khỏi vùng có rủi ro thiên tai cao.
- Sẵn sàng về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ ứng phó thiên tai.
- Thực hiện tổng hợp các giải pháp công trình và phi công trình.
- Lập kế hoạch hợp đồng các phương tiện cơ giới trong việc tổ chức khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý môi trường và hỗ trợ nhân dân thu hoạch sản phẩm nông nghiệp bị thiệt hại do thiên tai.

2. Ứng phó

a) Đối với bão, ATNĐ

- Tổ chức sơ tán tất cả các hộ dân có nhà ở yếu, tạm bợ; các hộ dân ở những khu vực vùng trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, đến các công trình kiên cố, an toàn hơn.

- Thông báo thường xuyên tình hình diễn biến thiên tai đến từng cộng đồng dân cư (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo nhân dân nhận được thông tin về diễn biến thiên tai.

- Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ nhân dân trong vùng.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện của địa phương và hỗ trợ nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán phòng, tránh thiên tai.

- Chỉ đạo các thôn, trường học, trạm y tế tại địa phương tạo điều kiện cho nhân dân đến trú, tránh thiên tai.

- Sẵn sàng lực lượng thường trực 24/24 giờ và triển khai cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống khẩn cấp.

b) Đối với lũ, ngập lụt

- Rà soát các khu vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất. Tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng cấp độ lũ, lụt.

- Tổ chức di dời, sơ tán dân tại các khu vực bị ngập lụt.

- Hoãn tất cả các cuộc họp chưa cần thiết, tập trung vào công tác phòng, chống lũ.

- Bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn nhân dân qua lại tại các khu vực bị ngập lụt. Chủ động cắm người, phương tiện lưu thông tại nơi có nước chảy xiết, ngập sâu trước, trong và sau lũ.

- Huy động tối đa nguồn lực tại địa phương hoặc đề nghị cấp trên hỗ trợ lực lượng, phương tiện giúp nhân dân di dời, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn.

- Sẵn sàng lực lượng thường trực 24/24 giờ và triển khai cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống khẩn cấp.

- Tổ chức cứu trợ khẩn cấp cho nhân dân.

3. Khắc phục hậu quả

- Hỗ trợ khẩn cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết khác cho nhân dân khu vực bị thiệt hại do thiên tai.

- Huy động mọi nguồn lực để tổ chức khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức đánh giá nhanh và xác định nhu cầu cần hỗ trợ khẩn cấp cho nhân dân.

- Thống kê, đánh giá chính xác tình hình thiệt hại tại địa phương và đề ra giải pháp khắc phục hậu quả.

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị thiết yếu cho nhân dân.

- Tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

- Sửa chữa, khôi phục các công trình giao thông, thủy lợi và cơ sở hạ tầng khác bị thiệt hại.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Kiện toàn cơ quan chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan.

2. Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai tại địa phương, bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ tham mưu phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã.

3. Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của cơ quan, đoàn thể tại địa phương.

4. Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt.

5. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

6. Quản lý chặt chẽ, triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai, bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

7. Chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa lũ hằng năm, nhất là hồ đập, đê điều, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư.

8. Rà soát thực trạng sử dụng đất lân cận hồ, đập ven suối; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng đất trái pháp tại khu vực này. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven suối, kênh rạch phù hợp với thực tế của địa phương, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không đảm bảo an toàn.

9. Chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

10. Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo quy định tại Thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT ngày 06/6/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi hằng năm và các nguồn hợp pháp khác. Ban chỉ huy PCTT xã tham mưu đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác thực hiện Kế hoạch thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Kiến nghị UBND huyện và trạm quản lý thủy nông số 5:

UBND xã kính đề nghị UBND huyện, tỉnh, Sở Ban ngành liên quan một số nội dung sau:

- Đề nghị BCH PCTT&TKCN huyện tham mưu cho UBND huyện Mộ Đức hỗ trợ kinh phí, phương tiện và các loại vật tư thiết yếu cho BCH PCTT&TKCN xã phục vụ tốt trong công tác PCTT&TKCN gia đoạn 2021-2025.

- Đề nghị Trạm Quản lý thủy nông số 5 Mộ Đức và thành viên Ban PCTT &TKCN của huyện được phân công cán bộ khi có bão lũ về địa phương chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc đồng thời kéo điện, trang bị dụng cụ để phục vụ cho công tác trực PCTT&TKCN gia đoạn 2021-2025 .

2. UBMTTQVN xã và các hội đoàn thể xã:

- Đề nghị UBMTTQVN xã, các hội đoàn thể xã phối hợp với BCH PCTT&TKCN xã, các Ban, ngành tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân và hội viên chủ động phòng chống thiên tai trong điều kiện cấp thiết để ứng phó với mọi tình huống khi có bão lũ xảy ra và khắc phục thiệt hại sau bão, lũ theo phương châm “4 tại chỗ”.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 – 2025, UBND xã Đức Phú, Yêu cầu các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT và TKCN huyện;
- Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành liên quan;
- Thôn trưởng 5 thôn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Giáp Thìn